

CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 91/2003/ NĐ-CP ngày 13/8/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo Chính phủ.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 30/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan thuộc Chính phủ;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng.

Ban Tôn giáo Chính phủ là cơ quan thuộc Chính phủ, thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về lĩnh vực tôn giáo trong phạm vi cả nước; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc lĩnh vực tôn giáo theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn.

Ban Tôn giáo Chính phủ có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị định số 30/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan

thuộc Chính phủ và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các dự án luật, pháp lệnh và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật khác về lĩnh vực tôn giáo;

2. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược, các chương trình, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm, các dự án quan trọng thuộc lĩnh vực tôn giáo;

3. Trình Bộ trưởng được Thủ tướng Chính phủ phân công ký ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban;

4. Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch sau khi được phê duyệt;

5. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức khác có liên quan:

a) Thực hiện các chủ trương, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước về bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào của công dân, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật; bảo đảm sự bình đẳng giữa các tôn giáo trước pháp luật; chống mọi hành vi xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để làm trái pháp luật và chính sách của Nhà nước;

b) Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ giải quyết các vấn đề cụ thể về tôn giáo theo quy định của pháp luật;

c) Đổi mới và tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về tôn giáo.

01644083

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

6. Hướng dẫn và hỗ trợ chính quyền địa phương các cấp về công tác tôn giáo và giải quyết những vấn đề quan trọng về tôn giáo.

Làm đầu mối liên hệ với các tổ chức tôn giáo;

7. Thẩm định hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ công nhận tổ chức tôn giáo theo quy định của pháp luật;

8. Thống nhất quản lý về xuất bản các loại sách kinh, các tác phẩm, giáo trình giảng dạy, văn hóa phẩm thuần túy tôn giáo của các tổ chức tôn giáo được Nhà nước cho phép hoạt động;

9. Tham gia quản lý các khu di tích văn hóa lịch sử, danh lam thắng cảnh liên quan đến tôn giáo;

10. Thực hiện công tác khen thưởng theo thẩm quyền và đề xuất với cấp có thẩm quyền khen thưởng và áp dụng chính sách đãi ngộ đối với các tổ chức, cá nhân tôn giáo;

11. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực tôn giáo; hướng dẫn, giúp đỡ các tổ chức tôn giáo thực hiện quan hệ đối ngoại theo quy định của pháp luật;

12. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý vi phạm pháp luật về lĩnh vực tôn giáo theo quy định của pháp luật;

13. Tổ chức chỉ đạo và thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực nghiên cứu tôn giáo; tổng kết thực tiễn, cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách đối với tôn giáo;

14. Hướng dẫn và kiểm tra thực hiện cơ chế hoạt động của các tổ chức dịch vụ công trong lĩnh vực tôn giáo theo quy định của pháp luật; quản lý và chỉ đạo hoạt động đối với các tổ chức sự nghiệp thuộc Ban;

15. Quyết định và chỉ đạo thực hiện chương trình cải cách hành chính của Ban theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

16. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế; đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người làm công tác tôn giáo; chỉ đạo thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Ban;

17. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Ban.

a) Các tổ chức giúp Trưởng ban thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước:

1. Vụ Công giáo;
2. Vụ Phật giáo;
3. Vụ Tin lành;
4. Vụ Cao đài;
5. Vụ các tôn giáo khác;
6. Vụ Tổ chức cán bộ;
7. Vụ Pháp chế - Thanh tra;
8. Vụ Hợp tác quốc tế;
9. Văn phòng.

b) Các tổ chức sự nghiệp thuộc Ban:

1. Trung tâm Nghiên cứu, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tôn giáo;
2. Nhà xuất bản Tôn giáo;
3. Tạp chí Công tác tôn giáo;
4. Trung tâm Tin học.

Điều 4. Hiệu lực thi hành.

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Nghị định số 37/CP ngày 04 tháng 6 năm 1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Ban Tôn giáo của Chính phủ, Quyết định số 235/1998/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số tổ chức thuộc Ban Tôn giáo của Chính phủ.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành.

Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 93/2003/NĐ-CP ngày 13/8/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kiểm toán Nhà nước.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 30/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan thuộc Chính phủ;

Theo đề nghị của Tổng Kiểm toán Nhà nước và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng.

Kiểm toán Nhà nước là cơ quan thuộc Chính phủ, thực hiện chức năng kiểm toán, xác nhận tính đúng đắn, hợp pháp của báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước các cấp và báo cáo tổng quyết toán ngân sách nhà nước; báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước; kiểm toán tính tuân thủ pháp luật, tính kinh tế trong việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và tài sản công theo kế hoạch kiểm toán hàng năm được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và các nhiệm vụ kiểm toán đột xuất do Thủ tướng Chính phủ giao hoặc do cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn.

Kiểm toán Nhà nước có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thuộc Chính phủ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực theo quy định tại Nghị định số 30/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan thuộc Chính phủ, các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật liên quan và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ trưởng được Thủ tướng Chính phủ phân công các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về kiểm toán nhà nước; chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm